

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 11/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mười.

2. Bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Ngọc H.**

Sinh ngày: 22/11/1973, tại tỉnh Q.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn Bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm T, con bà Mai Thị Đ; Bị cáo có vợ là Trần Thị Mận H, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Ngọc H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2021 đến ngày đến ngày 10/9/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Hiện tại đang tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Xuân H1.**

Tên gọi khác: B.

Sinh ngày: 15/9/1998, tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Xuân M, con bà Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Xuân H1 bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2021 đến ngày 17/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Hiện tại đang tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

+ Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc H: Ông Nguyễn Minh H - Luật sư thuộc Công ty TNHH MTV Đại An - có mặt.

Địa chỉ: Số 2B Nguyễn T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bị hại: Bà Hoàng Thị T - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Đường D, phường T, thị xã B, tỉnh B.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Mận H - vắng mặt.

Địa chỉ: 41 H, Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Nguyễn Thị Thanh N - vắng mặt.

Địa chỉ: 30/4 N, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn T - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Trần Thị Thu T - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Lộc T, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Hoàng Thị T có quan hệ quen biết, cùng cư trú ở tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K với Phạm Ngọc H. Đầu năm 2018, Phạm Ngọc H và bà Hoàng Thị T có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau và đã quan hệ tình dục với nhau ở các nhà nghỉ khác nhau. Trong năm 2018, khi H và bà T đang quan hệ tình dục tại một nhà nghỉ ở thành phố Hà Nội, H đã sử dụng điện thoại di động Iphone 5s của H để chụp hình và quay cảnh hai người đang quan hệ tình dục. Cuối năm 2018, bà T và H chấm dứt mối quan hệ nam nữ bất chính.

Khoảng tháng 04/2019, xuất hiện tài khoản facebook tên “Hân Thu” đăng tải nhiều bài viết chửi bới, nói xấu vợ chồng H. Đến tháng 09/2019 xuất hiện tài khoản facebook tên “Thu Hân” tiếp tục đăng tải hình ảnh nói xấu vợ chồng H. Phạm Ngọc H có nghi ngờ bà Hoàng Thị T là người sử dụng 02 tài khoản facebook trên. Vào khoảng cuối năm 2019, H điện thoại cho Phạm Xuân H1 đến nhà H. Khi H1 đến, H và H1 nói chuyện về việc nghi ngờ bà Hoàng Thị T là người sử dụng tài khoản facebook tên “Thu Hân” và “Hân Thu” đăng tải hình ảnh để vu khống và nói xấu gia đình H. Sau đó, H đưa máy điện thoại iphone 5s cho H1 xem

ảnh và video nhạy cảm của bà Hoàng Thị T được lưu trong máy và nhờ H1 chỉnh sửa ảnh để phát tán lên mạng xã hội facebook để trả thù bà T. H đồng ý, sau đó đã sao chép ảnh và video nhạy cảm của bà T từ điện thoại sang máy tính laptop Dell của H, rồi H1 sử dụng chương trình đồ họa máy tính “Microsoft Paint” chèn chữ viết lên các tấm ảnh có nội dung chửi bới, xúc phạm và làm nhục bà T cùng gia đình, đồng thời xoá mặt H trong các tấm ảnh nhạy cảm để khi phát tán các tấm ảnh chỉnh sửa không ai phát hiện ra H. Sau khi chỉnh sửa xong, H1 sao chép hình ảnh chỉnh sửa, video vào máy điện thoại Iphone 5s của H và điện thoại Samsung J7 của H1, rồi xoá toàn bộ hình ảnh, video nhạy cảm của bà T trong máy tính Dell.

Để thực hiện ý định trên, H điện thoại nói H1 tìm cho H một tài khoản facebook. Đến đầu tháng 05/2020, H1 xin được tên đăng nhập và mật khẩu tài khoản facebook tên “Truon Nguyen” của bà Nguyễn Thị Thanh N nên thông báo cho H biết. Ngày 30/7/2020, H1 sử dụng tài khoản Zalo tên “Ku Pòm” gửi tên đăng nhập “0394165294”, mật khẩu “27072017” của tài khoản facebook tên “Truon Nguyen” cho H qua tài khoản Zalo tên “Ngọc Hoàng Phạm”. Ngày 07/8/2020, H1 đổi mật khẩu đăng nhập tài khoản facebook tên “Truon Nguyen” từ “27072017” thành “27072018”. Ngày 14/8/2020, H1 sử dụng Zalo nhắn mật khẩu đã đổi cho H. Đến ngày 29/01/2021, H1 đổi tên tài khoản từ “Truong Nguyen” thành “Ly Khánh” nhưng vẫn giữ nguyên tên và mật khẩu đăng nhập.

Khoảng đầu tháng 02/2021, H liên hệ với H1 gửi hình ảnh chỉnh sửa và video nhạy cảm của bà Hoàng Thị T cho nhiều người quen của bà T lên mạng xã hội facebook thì H1 đồng ý. Vào các ngày 03/02/2021, 05/02/2021, 07/02/2021 Phạm Xuân H1 đã sử dụng tài khoản Facebook “Ly Khánh” để gửi các hình ảnh, video khóa thân, quan hệ tình dục của bà T cho 39 tài khoản Facebook; Vào các ngày 03/3/2021, 04/3/2021, 06/3/2021, 07/3/2021, 09/3/2021 Phạm Ngọc H đã sử dụng tài khoản Facebook “Ly Khánh” để gửi các hình ảnh, video khóa thân, quan hệ tình dục của bà T cho 71 tài khoản Facebook.

Sau khi bị đăng tải và chia sẻ hình ảnh nhạy cảm, bà Hoàng Thị T cảm thấy bị xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự và nhân phẩm, xấu hổ trước mọi người nên bà T cùng gia đình đã phải chuyển đến sinh sống làm ăn tại tỉnh B và làm đơn tố cáo vợ chồng H đến Cơ quan điều tra.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 về tội “Làm nhục người khác” theo điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 khai nhận về hành vi của mình phù hợp như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân H1 mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Sam Sung J7 (SM-G610F), hệ điều hành Android 8.1.0, có Imei 1 là 355228084842408 đã thu giữ của bị cáo Phạm Xuân H.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H, bà Trần Thị Mận H.

Trả lại 01 máy tính xách tay hiệu Acer, màu xanh cho bị cáo Phạm Xuân H1.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus cho bà Nguyễn Thị Thanh N.

Trả lại 02 sim thuê bao mạng Viettel số 0963777665 và số 0383.035.965 cho bị cáo Phạm Xuân H1.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 đã bồi thường cho bị hại bà Hoàng Thị T tổng số tiền 220.000.000 đồng, được bị hại làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc H có ý kiến tranh luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Làm nhục người khác” theo điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Phạm Ngọc H được hưởng mức án không phải là phạt tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt không phải là phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra,

phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 đã cùng nhau bàn bạc dùng máy tính, phần mềm đồ họa để chỉnh sửa ảnh khóa thân, video quan hệ tình dục của bà Hoàng Thị T để phát tán lên mạng xã hội. Trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2021 đến ngày 09/3/2021, bị cáo Phạm Ngọc H cùng bị cáo Phạm Xuân H1 đã thống nhất thay nhau dùng điện thoại di động cá nhân của mình có kết nối mạng internet phát tán nhiều lần hình ảnh khóa thân, video quan hệ tình dục của bà Hoàng Thị T qua tin nhắn đến nhiều tài khoản facebook khác nhau nhằm mục đích cho bà Hoàng Thị T xấu hổ, mất niềm tin đối với người khác. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Làm nhục người khác”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

....

e) Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Các bị cáo là người thành niên nhận thức được hành vi xâm hại tới danh dự, nhân phẩm của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, có tính chất và mức độ phạm tội khác nhau nên cần phân hóa để áp dụng mức hình phạt phù hợp.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc H là người chủ mưu, khởi xướng, rủ rê bị cáo Phạm Xuân H1 thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời trực tiếp thực hiện hành vi phát tán hình ảnh khóa thân, vi deo quan hệ tình dục của bị hại Hoàng Thị T đến nhiều tài khoản facebook khác nhau cho nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là cao hơn. Đối với bị cáo Phạm Xuân H1 khi được Phạm Ngọc H yêu cầu sao chép, sửa chữa, phát tán hình ảnh, video nhạy cảm của bà T lên mạng xã hội facebook không những không phản đối mà còn giúp sức, thực hành tích cực. Do đó, cũng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhưng thấp hơn so với bị cáo Phạm Ngọc H.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đã

gây ra, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Hoàng Thị T tổng số tiền 220.000.000 đồng, được bị hại làm đơn bãi nại miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, không phải chịu hình phạt tù giam. Các bị cáo đều có bổ để là người có công với cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên, các bị cáo có nơi cư trú ổn định. Hội đồng xét xử không cần phải các ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đồng thời áp dụng mức hình phạt tương ứng với vai trò, vị trí của từng bị cáo.

Bị cáo Phạm Ngọc H làm nghề tự do không xác định được thu nhập, bị cáo Phạm Xuân H1 là sinh viên không có nghề nghiệp nên HĐXX không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Sam Sung J7 (SM-G610F), hệ điều hành Android 8.1.0, có Imei 1 là 355228084842408. Đây là điện thoại của bị cáo Phạm Xuân H1 và H1 đã sử dụng truy cập vào tài khoản facebook “Ly Khánh” phát tán hình ảnh cùng video nhạy cảm của bà Hoàng Thị T lên mạng xã hội facebook nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H, bà Trần Thị Mận H. Đây là tài sản chung của bị cáo Phạm Ngọc H và vợ là bà Trần Thị Mận H. Các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 đã sử dụng chiếc máy tính này để sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của máy tính trên.

+ Đối với 01 máy tính xách tay hiệu Acer, màu xanh tạm giữ của bị cáo Phạm Xuân H1. Quá trình điều tra xác định chiếc máy tính xách tay không liên quan đến hành vi phát tán hình ảnh, video nhạy cảm của bà Hoàng Thị T nên trả lại cho bị cáo Phạm Xuân H1.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus tạm giữ của bà Nguyễn Thị Thanh N, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phát tán hình ảnh, video nhạy cảm của bà Hoàng Thị T nên trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh N.

+ Đối với 02 sim thuê bao mạng Viettel số 0963777665 và số 0383.035.965, bị cáo Phạm Xuân H1 không dùng để liên hệ với bị cáo Phạm Ngọc H1, không dùng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo Phạm Xuân H1.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Giữa các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 với bị hại bà Hoàng Thị T đã thỏa thuận về mức bồi thường với tổng số tiền là 220.000.000 đồng, trong đó các bị cáo giao trực tiếp cho bị hại 200.000.000 đồng và nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng 20.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị hại Hoàng Thị T được nhận thêm số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 54 Bộ luật hình sự:

1. Xử phạt: **Phạm Ngọc H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 14 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 27/8/2021 đến ngày 10/9/2021) bằng 42 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại phải chấp hành là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng 18 (mười tám) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Xử phạt: **Phạm Xuân H1** 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 11/5/2021 đến ngày 17/5/2021) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại phải chấp hành là 01 (một) năm 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Sam Sung J7 (SM-G610F), hệ điều hành Android 8.1.0, có Imei 1 là 355228084842408.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H, bà Trần Thị Mận H.

Trả lại cho bị cáo Phạm Xuân H1 01 máy tính xách tay hiệu Acer, màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Phạm Xuân H1 02 số sim thuê bao mạng Viettel 0963777665 và 0383.035.965.

(Đặc điểm, số lượng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Hoàng Thị T được nhận thêm số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk theo Biên lai thu tiền số 60AA/2021/0001353 ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Ngọc H, Phạm Xuân H1, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Krông Năng;
- Bị cáo, các đương sự;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Tạ Thanh Hoàng